

Số: 55/2019/QĐST- HNGĐ

Cờ Đỏ, ngày 13 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 402/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Cẩm H, sinh năm 1987

Địa chỉ: xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05-3-2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Cẩm H và anh Nguyễn Hoàng Q.

(Đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2005 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 20-01-2005)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Cẩm H thuận tình ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Q.

Về con chung: Chị H đồng ý giao cháu Nguyễn Thanh S, sinh ngày 05-02-2006 và Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 05-10-2007 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị H được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ trả nợ: Anh, chị xác định không có.

Về án phí: Chị Trần Thị Cẩm H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số 001219 ngày 13-12-2018, chị H được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự.
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Viễn